

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 132/2004/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2004

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/06/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 63/CP ngày 24/10/1996 của Chính phủ quy định chi tiết về sở hữu công nghiệp, Nghị định số 06/2001/NĐ-CP ngày 01/02/2001 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 63/CP ngày 24/10/1996 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 42/2003/NĐ-CP ngày 02/05/2003 của Chính phủ về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn;

Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài nộp đơn yêu cầu cơ quan quản lý Nhà nước về sở hữu trí tuệ tiến hành các công việc hay cung cấp các dịch vụ yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp quy định chi tiết tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư này, phải nộp phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư này.

II. MỨC THU PHÍ, LỆ PHÍ

1. Mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp được quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Mức thu phí, lệ phí quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư này đã bao gồm tất cả các chi phí liên quan như: chi phí in hoặc mua mẫu đơn, tiếp nhận đơn, thẩm định (xét nghiệm), in (mua) văn bằng hoặc giấy chứng nhận, vào sổ đăng ký quốc gia và các chi phí liên quan khác.

III. TỔ CHỨC THU, NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG PHÍ, LỆ PHÍ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. Cơ quan tổ chức thu phí, lệ phí.

Cơ quan quản lý Nhà nước về Sở hữu trí tuệ có nhiệm vụ tổ chức thu, nộp và quản lý phí, lệ phí thu được theo quy định tại Thông tư này (dưới đây gọi tắt là cơ quan thu phí, lệ phí).

2. Thủ tục thu, nộp phí, lệ phí.

a) Đối tượng nộp phí, lệ phí phải nộp một lần toàn bộ số tiền phí, lệ phí theo mức thu quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này ngay khi nộp đơn, hồ sơ yêu cầu cơ quan thu phí, lệ phí thực hiện các công việc hoặc cung cấp các dịch vụ tương ứng.

b) Khi nộp phí, lệ phí, đối tượng nộp phí, lệ phí có quyền yêu cầu cơ quan thu phí, lệ phí lập và cấp biên lai thu phí, lệ phí đối với tiền phí, lệ phí cho đối tượng nộp phí, lệ phí, trong đó ghi đúng số tiền thực tế đã nộp.

c) Phí, lệ phí quy định tại Thông tư này được thu bằng đồng Việt Nam.

d) Cơ quan thu phí, lệ phí được mở tài khoản "tạm giữ tiền phí, lệ phí" tại Kho bạc nhà nước nơi thu, nộp để theo dõi, quản lý tiền phí, lệ phí thu được. Hàng ngày, lập bảng kê, tạm gửi số tiền phí, lệ phí thu được vào tài khoản tạm giữ tiền phí, lệ phí và phải tổ chức hạch toán riêng khoản thu này theo chế độ kế toán áp dụng đối với đơn vị hành chính sự nghiệp có thu.

3. Quản lý và sử dụng phí, lệ phí.

a) Phí, lệ phí sở hữu công nghiệp thu được theo quy định tại Thông tư này là khoản thu thuộc ngân sách Nhà nước và không phải chịu thuế.

b) Định kỳ mỗi tháng một lần, cơ quan thu phí, lệ phí phải kê khai, làm thủ tục nộp 50% tổng số tiền phí, lệ phí thu được trong kỳ vào ngân sách Nhà nước theo